TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06-6-2019
V/v: Ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH – TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân Thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 62/2019/TLST-HNGĐ ngày 17/4/2019 về "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh - Có mặt

2. Bị đơn: Chị Võ Thị Phương A, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm B, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Thanh H trình bày:

Anh và chị Võ Thị Phương A kết hôn ngày 29/6/2018, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi cưới vợ chồng về sống cùng gia đình anh H tại xóm B, xã T, thành phố H. Hai vợ chồng làm nghề lao động tự do. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau, sống không có tình cảm, thiếu niềm tin. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hòa hợp, chị Phương A sống không thật với chồng, có nhiều khoản nợ bên ngoài nhưng không cho chồng biết, chỉ khi những người chủ nợ đến đòi thì anh H mới biết là do chị làm ăn trước đây bị thua lỗ, từ đó mà

vợ chồng sống thiếu niềm tin và hay cãi nhau. Từ tháng 02/2019 đến nay vợ chồng sống ly thân, chị Phương A ra thuê nhà ở riêng tại phường T, thành phố H, còn anh H sống chung với bố mẹ tại xã T, thành phố H. Hiện tình cảm vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Thanh H đề nghị cho anh được ly hôn với chị Võ Thị Phương A.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn chị Võ Thị Phương A trình bày:

Chị Phương A thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn, thời gian mâu thuẫn, sống ly thân như anh H trình bày là đúng. Theo chị Phương A nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do chị làm ăn thua lỗ, nợ nần dẫn đến vợ chồng có những hiểu lầm, có xích mích cãi cọ. Tuy nhiên, những mâu thuẫn đó chưa đến mức trầm trọng để vợ chồng phải ly hôn. Quá trình mâu thuẫn vợ chồng chị dấu kín, chỉ có bố mẹ chồng biết, có khuyên giải nhưng không có kết quả. Mặc dù, vợ chồng sống ly thân, nhưng chị Phương A vẫn còn tình cảm với chồng và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ để xây dựng gia đình.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa thể hiện:

Về hôn nhân: tình trạng hôn nhân giữa anh Nguyễn Thanh H và chị Võ Thị Phương A đã trầm trọng, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: cho anh Nguyễn Thanh H được ly hôn với chị Võ Thị Phương A; Về con: vợ chồng chưa có con chung; Về tài sản, nợ chung: Anh Nguyễn Thanh H, chị Võ Thị Phương A không yêu cầu nên miễn xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Thanh H khởi kiện xin ly hôn với chị Võ Thị Phương A nên quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp ly hôn". Chị Võ Thị Phương A hiện trú tại:

Xóm B, xã T, thành phố H. Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Anh Nguyễn Thanh H và chị Võ Thị Phương A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thành phố H nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh Nguyễn Thanh H cho rằng vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, sống thiếu niền tin, mục đích hôn nhân là xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được nên anh xin được ly hôn. Chị Võ Thị Phương A thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn cãi vã, xúc phạm nhau, tuy nhiên những mâu thuẫn đó chưa đến mức trầm trọng để vợ chồng phải ly hôn. Theo chị Phương A thì nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng là do chị làm ăn thua lỗ, nợ nần bên ngoài chứ không phải là vợ chồng bất đồng quan điểm như anh H trình bày. Vợ chồng có sống ly thân từ tháng 02 năm 2019 cho đến nay. Hiện chị vẫn còn tình cảm với anh H nên có nguyện vọng xin đoàn tụ gia đình.

Quá trình xác minh tại gia đình bố mẹ anh H là ông Nguyễn Đình T, bà Nguyễn Thị V (nơi vợ chồng sinh sống) và tại xóm trưởng xóm H, xã T, thành phố H được biết: Sau khi kết hôn vợ chồng anh H, chị Phương A về sống chung với ông T, bà V tại xóm H, xã T, thành phố H. Ngay sau ngày cưới vợ chồng đã xảy cải vã, bất đồng. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bố mẹ cũng đã khuyên giải để vợ chồng hàn gắn. Tuy nhiên, không có kết quả, đỉnh điểm là từ khoảng tháng 01/2019 cho đến nay vợ chồng xảy ra cải vã nên đã sống ly thân, chị Phương A đã ra thuê nhà ở riêng không còn chung sống với gia đình. Hiện nay, anh H làm đơn xin ly hôn ông T, bà V cho rằng: bố, mẹ luôn mong muốn cho con cái có được cuộc sống gia đình hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, cuộc sống thực tế hiện nay của vợ chồng anh H, chị Phương A đã trầm trọng nên cần giải thoát cho nhau để chấm dứt tình trạng như hiện nay.

Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: tình trạng hôn nhân giữa anh H và chị Phương A đã trầm trọng, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng một gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho anh Nguyễn Thanh H và chị Võ Thị Phương A được ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ.

Về con chung: Anh Nguyễn Thanh H và chị Võ Thị Phương A chưa có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị Phương A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp các quy định pháp luật.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, điểm 1.1 khoản 1 mục II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án

ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Nguyên đơn anh Nguyễn Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 51, điều 56, điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, điểm 1.1 khoản 1 mục II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Nguyễn Thanh H được ly hôn chị Võ Thị Phương A.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Thanh H và chị Võ Thị Phương A chưa có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Thanh H và chị Võ Thị Phương A không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001183 ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bên được thi hành án dân sự, bên phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSNDTPHT;
- TAND Tỉnh HT;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Các đương sự;
- UBND phường N, thành phố H, Tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Quốc Dũng